

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 172/2023/HS-ST  
Ngày: 21 - 6 - 2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Hồ Thanh Thuỷ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Thị Túy Phương;
- Ông Đoàn Anh Minh.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Đoàn Phạm Thanh Trang, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 06 năm 2023 đối với bị cáo:

Lâm B (tên gọi khác: Đen), sinh năm 1999 tại tỉnh S; nơi cư trú: Ấp M, xã P, huyện L, tỉnh S; chỗ ở: khu phố Đ, phường B, thành phố A, tỉnh D; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm K, sinh năm 1974 và bà Thạch Ô D (đã chết); tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Ông Trần Văn C, sinh năm 1974; địa chỉ: khu phố Đ, phường B, thành phố A, tỉnh D. Có mặt.

*Người làm chứng:*

Bà Nguyễn Thị I, vắng mặt;

Ông Trần Văn Y, vắng mặt;

Ông Thạch Ô, vắng mặt;

Bà Thạch U, vắng mặt;

Ông Triệu Hoàng T, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 17/02/2023, Lâm B đến phòng trọ của bạn là Triệu Hoàng T tại địa chỉ: khu phố Đ, phường B, thành phố A, tỉnh D để ăn uống. Tại phòng trọ của T có T, Lâm B, Thạch Ô và Thạch Ư cùng ngồi ăn, uống với nhau. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày thì Thạch Ư, Thạch Ô (ở trọ cùng khu nhà với T) xảy ra cãi vã với ông Trần Văn C về việc đốt rác trước khu trọ. Lúc này, Lâm B cho rằng ông C làm gián đoạn cuộc vui nên bực tức đi tới khu vực bếp trong phòng trọ của T lấy 01 con dao bằng kim loại dài 58cm đi ra phía trước khu trọ nơi Thạch Ư, Thạch Ô đang cãi vã với ông C. Tại đây, Lâm B chém 01 cái trúng vào vùng mặt trái của ông C gây thương tích. Thấy ông C bị chém, bà Nguyễn Thị I và Trần Văn Y (là vợ và con trai ông C) chạy đến can ngăn, giật lấy con dao trên tay Lâm B sau đó đưa ông C đến Bệnh viện để sơ cứu, điều trị thương tích, đồng thời trình báo sự việc tới Công an phường Bình Hòa.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 207/2023/KLGD-TTPY ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận về thương tích của ông Trần Văn C như sau:

+ Vết thương mặt từ má trái đến vành tai trái 11,5x0,2cm, đứt sụn vành tai đã khâu, sẹo lành: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **06%** (sáu phần trăm).

+ Cơ chế hình thành thương tích: vết thương mặt từ má trái đến vành tai trái có chiều nằm ngang, hướng từ trái sang phải, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Tại Cáo trạng số 162/CT-VKS -TA ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lâm B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lâm B từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng của vụ án là một con dao bằng kim loại màu đen dài 58 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 40 cm, phần cán dao bằng gỗ dài 18 cm. Quá trình điều tra xác định là hung khí bị cáo Lâm B dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn C yêu cầu bị cáo Lâm B phải bồi thường số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) đề nghị Hội đồng xem xét theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội; đồng ý bồi thường cho bị hại theo quy định pháp luật.

Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 17/02/2023, tại khu vực trước địa chỉ: khu phố Đ, phường B, thành phố A, tỉnh D bị cáo Lâm B đã có hành vi dùng dao sắc bằng kim loại là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông Trần Văn C với tỷ lệ thương tích là 06%. Hành vi của bị cáo Lâm B đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Lâm B phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì sự mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống giữa Thạch U, Thạch Ô với ông C, bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm là dao để gây thương tích cho bị hại. Bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, chỉ vì cho rằng sự việc này làm gián đoạn cuộc vui, bị cáo sử dụng dao chém bị hại gây thương tích thể hiện bản chất của bị cáo là côn đồ. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, có tính chất côn đồ. Vì vậy, phải xét xử mức án nghiêm đối với bị cáo nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen dài 58 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 40 cm, phần cán dao bằng gỗ dài 18 cm là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên sẽ tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.000.000 đồng (*tám triệu đồng*), tại phiên tòa bị cáo đồng ý nên buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Trần Văn C số tiền 8.000.000 đồng (*tám triệu đồng*).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Điều 584, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Điều 23, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lâm B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Lâm B 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lâm B bồi thường thiệt hại cho ông Trần Văn C số tiền là 8.000.000 đồng (*tám triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho người được thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án thì còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời hạn và số tiền chậm trả.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen dài 58 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 40 cm, phần cán dao bằng gỗ dài 18 cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17 tháng 5 năm 2023 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố Thuận An và Công an thành phố Thuận An).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lâm B phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS TP. Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thanh Thủy**